

14-Giới Trái Ngọa Cụ Của Tăng Không Cắt:

Phật tại nước Xá-vệ, lúc đó có cư sĩ thỉnh Phật và Tăng ngày mai thọ thực, Phật im lặng nhận lời, cư sĩ biết Phật đã nhận lời nên đánh lẽ hữu nhiễu Phật rồi đi, về đến nhà ngay trong đêm đó lo liệu đầy đủ các món ăn ngon. Sáng hôm đó trước giờ ăn các Tỳ kheo ở nơi đất trống trái ngọa cụ của Tăng, có Tỳ kheo ngồi, có Tỳ kheo kinh hành. Đến giờ cư sĩ sai sứ đến Phật Phật: “Thế tôn, thức ăn đã lo liệu xong, xin Phật biết thời”, lúc đó các Tỳ kheo liền đắp y mang bát đến nhà cư sĩ không cắt ngọa cụ của Tăng, trời bỗng đổ mưa làm ướt hết ngọa cụ. Khi các Tỳ kheo đến nhà cư sĩ thọ thực, Phật không đi mà cầm chìa khóa đi xem xét các phòng thì phát hiện ra ngọa cụ của Tăng ở nơi đất trống bị mưa làm ướt hết, liền thu dọn để nơi chỗ có che phủ rồi trở về phòng ngồi kiết già. Lúc đó ở nhà của cư sĩ, sau khi dâng cúng cho Tăng được no đủ rồi, cư sĩ ngồi trước Tăng nghe pháp, Thượng tọa thuyết pháp rồi đứng dậy đi, các Tỳ kheo cũng thứ lớp đứng dậy đi. Về đến chỗ Phật, Phật hỏi các Tỳ kheo ăn có ngon không, có no đủ không, các Tỳ kheo đều đáp là ngon và được no đủ, Phật nói: “Sau khi các thầy đến nhà cư sĩ thọ thực, Ta đi đến các phòng xem xét mới phát hiện ra ngọa cụ của Tăng để ở nơi đất trống bị mưa làm ướt hết. Việc làm này là phi pháp, tại sao lại để ngọa cụ nơi đất trống không cắt, không biết tiếc hộ. Các cư sĩ đã bố thí cúng dường để cầu phước, các thầy dùng nên biết giữ gìn mới tốt”, quở trách rồi bảo các Tỳ kheo: “Do mươi lợi nên kết giới cho các Tỳ kheo, từ nay giới này nên nói như sau: Nếu Tỳ kheo ở nơi đất trống trái ngọa cụ của Tăng, giường dây nhỏ hay lớn và mền nệm của Tăng hoặc bão người trái để ngồi nằm, khi đi không cắt, không bão người cất thì phạm Ba-dật-đề.

Giường dây nhỏ có năm loại: Chân giường bằng A-san-đề, chân giường bằng Ki-lang-cù, chân giường bằng sừng dê, chân giường nhỏ, chân giường cong. Giường dây lớn cũng có năm loại giống như trên. Mền là mền được dồn bằng lông chiên, cổ sô-ma, kiếp-bối.... Mền bao gồm các loại mền như câu chấp, mền sô-ma, mền kiếp-bối.... Đất trống là nơi không có vách hoặc vải màn ngăn che.

Tướng phạm trong giới này là nếu vào trời sáng ở nơi đất trống trái ngọa cụ của Tăng, sau đó vào trong nhà mãi đến sáng hôm sau mới đem cất thì phạm Ba-dật-đề. Nếu vào trời sáng, trước ngọ, giữa ngọ, xế trưa, mặt trời lặn ở nơi đất trống trái ngọa cụ của Tăng, sau đó vào trong nhà mãi đến mặt trời lặn hôm sau mới cất thì phạm Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo ở nơi đất trống trái ngọa cụ của Tăng, sau đó ra khỏi chùa quá bốn chín bước thì phạm Ba-dật-đề. Nếu Tỳ kheo ở nơi đất trống trái ngọa cụ của Tăng, sau đó ra khỏi chùa qua hàng rào một chút, đến trời sáng thì phạm Đột-kiết-la. Nếu Tỳ kheo ở nơi đất trống trái ngọa cụ của Tăng, không dặn người cất mà bỏ đi dạo thì phạm Đột-kiết-la. Nếu hai Tỳ

kheo ở nơi đất trống trải ngựa cù của Tăng, sau đó cùng đứng dậy đi thì người đi sau nén cất. Nếu hai Tỳ kheo ở nơi đất trống trải ngựa cù của Tăng rồi để y bát trên đó, một Tỳ kheo lấy y bát đi trước thì người lấy y bát sau nén dọn cất ngựa cù. Một lần nọ các Tỳ kheo ở nơi đất trống thọ thực, ăn xong bỏ lại ngựa cù trên đất trống mà đi khiến cho ngựa cù bị gió mưa bụi đất làm dơ ướt. Các Tỳ kheo bạch Phật, Phật bảo nên cất nơi có che phủ. Lần sau, khi các Tỳ kheo ăn xong bỗng có các bạch y đến ngồi trên ngựa cù của Tăng nên các Tỳ kheo không thể lấy cất được, Phật bảo nên đợi, các Tỳ kheo đợi lâu bị nóng bức nên ối mõa, Phật bảo người nào có bình thì nén đi, người nào thấy thì đem cất, nếu hai Tỳ kheo cùng thấy thì một người nén cất giường lớn giường nhỏ, một người nén cất nệm lớn nệm nhỏ. Nếu ở tụ lạc từ trong chùa mang ngựa cù ra nơi đất trống, sau đó mang trở về chùa mà gấp mưa làm ướt thì không phạm; nếu mất khóa cửa không có chỗ cất hay trong tám nạn mỗi nỗi nạn khởi lên, không cất thì không phạm.

